Giảng Ký Địa Tạng — Quyển Hạ — Phần 28

Địa Tạng Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký (HT Tịnh Không)

Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký -Quyển Hạ tác đều có lỗi lầm. Bạn có thể tìm ra lỗi lầm của mình, biết mình có lỗi thì trong Phật pháp gọi là giác ngộ, khai ngộ là như vậy. Giác ngộ chính mình có lỗi, sửa lỗi lầm của mình gọi là tu hành, niệm niệm đều tu hành, mỗi ngày đều sửa lỗi, mỗi ngày tự phản tỉnh. Nếu một người thực sự phát tâm, khắc phục phiền não tập khí của chính mình, không cần nhiều, mỗi ngày sửa một lỗi là được rồi, mỗi ngày đều sửa, không ngừng sửa đổi, ba năm sau bạn sẽ siêu phàm nhập thánh, bạn sẽ chẳng là phàm phu nữa. Lúc đó bạn sẽ thực sự là Bồ Tát, chẳng phải là Bồ Tát giả. Bồ Tát khác với phàm phu, phàm phu mê chẳng biết mình có lỗi, thì đương nhiên họ không thể sửa lỗi. Bồ Tát khác phàm phu [ở chỗ] Bồ Tát biết mình có lỗi lầm, mỗi ngày đều sửa lỗi, không ngừng sửa lỗi. Đến lúc nào mình không có lỗi lầm? Đến lúc viên mãn thành Phật. Đẳng Giác Bồ Tát còn một phẩm Sanh Tướng Vô Minh chưa trừ, vẫn còn lỗi lầm. Do đó chúng ta biết họ đều là Đẳng Giác Bồ Tát nhưng họ cũng không bình đẳng. Mỗi người phạm lỗi chẳng giống nhau, đương nhiên lỗi của Đẳng Giác Bồ Tát vô cùng nhỏ bé, chúng ta không có cách chi nhận biết được, Phật có thể biết được, các Ngài có thể nhận biết được, những vị Bồ Tát thấp hơn Phật nhất định sẽ không nhận ra, cho nên tới quả vị Phật mới bình đẳng, Phật Phật đạo đồng; phiền não tập khí đoạn dứt hết, đến lúc đó mới hoàn toàn giống nhau. Dụng ý quan trọng nhất của những lời này là để nhắc nhở bản thân chúng ta, nhất định phải biết tự mình có lỗi lầm, nhất định phải phản tỉnh, sửa lỗi, trên đường Bồ Đề chúng ta mới có thể dũng mãnh tinh tấn, chẳng thoái chuyển.

Thuyết thị ngữ thời, hội trung hữu nhất Bồ Tát danh Hư Không Tạng.
(Lúc nói lời ấy xong, trong Pháp Hội có một vị Bồ Tát tên là Hư Không Tạng.)

Hư Không Tạng là một vị Bồ Tát các đồng tu học Phật đều rất quen thuộc. Trong chú giải, pháp sư Thanh Liên giải thích đơn giản cho chúng ta, chúng ta coi chú giải hàng thứ nhất, từ câu thứ ba bắt đầu “thử kinh thỉ Văn Thù phát vấn, vị phi đại trí mạc thức Địa Tạng đoan nghê”(Kinh này được bắt đầu bằng ngài Văn Thù nêu câu hỏi, có nghĩa là chẳng phải là bậc đại trí sẽ không thể nào thấu hiểu cội nguồn và phẩm đức của ngài Địa Tạng được), kinh này câu đầu tiên mở đầu là do ai nói? Dụng ý này rất sâu. “Chung Không Tạng thâu

Phẩm Thứ Mười Ba: Dặn Dò Cứu Độ Nhân Thiên - Tập 51 566

Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký -Quyển Hạ khoa” (kết thúc bằng ngài Hư Không Tạng Bồ Tát tổng kết những pháp đã giảng dạy), kinh này tới cuối cùng người nào tổng kết, “thâu khoa” hiện nay chúng ta gọi là tổng kết. “Dĩ phi thái hư an mẫn đại sĩ hóa tích nãi nhiếp hữu quy không, toàn giả tức không ý dã” (chẳng phải là hư không sẽ chẳng thể nào chứa đựng được hết những sự thị hiện hóa độ của Đại Sĩ, lại còn có ý nhiếp Hữu về Không, toàn thể Giả90 chính là Không vậy), ý nghĩa này rất sâu. Chữ “thái hư” và chữ “không” ở đây đều có nghĩa là bổn tánh Chân Như, nói cách khác đến

cuối cùng đều tiêu quy tự tánh91, ý nghĩa này rất sâu. Sau đó nói "nhi Không Tạng vấn phước lợi giả, nãi tùng không đàm hữu, toàn không tức giả ý dã. Không giả bất nhị, đương thể tức trung, viên dung diệu hạnh, đồng quy mật tạng, cố chung hồ hư không tạng giả" (Nhưng phước lợi được đức Phật nói ra để trả lời câu hỏi của ngài Hư Không Tạng là từ Không mà nói đến Có, mang ý nghĩa toàn thể Không chính là Giả vậy. Không và Giả chẳng hai, bản thể của nó chính là Trung, viên dung diệu hạnh, cùng quy vào tạng bí mật, vì thế, kinh được kết thúc bằng ngài Hư Không Tạng)92,

90 Tam Quán của tông Thiên Thai gồm Giả, Không, và Trung. Giả là Tục Đế, Không là Chân Đế, Trung là Đệ Nhất Nghĩa Đế. 91 Tiêu quy tự tánh : Từ sự tướng thấy được tự tánh nên gọi là "quy", do đã thấy tự tánh không còn chấp trước vào hình tướng nên hình tướng dẫu có mà cũng như không, giống như đã tiêu mất hết, không còn gì nữa nên nói là "tiêu". 92 Đây là một câu giảng rất hay, dùng Tam Quán để thuyết minh toàn bộ diễn biến của pháp hội Địa Tạng Bồ Tát. Danh hiệu của Địa Tạng và Hư Không Tạng có thể nói là một, vì chỉ nhìn theo chiều dọc hay chiều ngang mà thôi. Địa Tạng có thể nói là về phương diện thời gian vì đất có biến đổi hình dạng, nhưng phẩm đức không mất, bất biến, tức là trong Sự hàm chứa Lý, Hư Không vĩnh viễn không biến đổi, nhưng vẫn có thể dung chứa vô lượng vạn pháp, tức là Lý có thể hóa hiện Sự. Nói cách khác, Địa Tạng là nói về phương diện Chiếu mà Tịch (vì đất có thể sanh trưởng muôn vật, hàm chứa muôn vật, nhưng luôn bất động), Hư Không Tạng là Tịch mà Chiếu vì hư không rỗng tuếch, bất động, nhưng không gì ra ngoài hư không. Lại nữa, những câu hỏi của ngài Hư Không Tạng lại hoàn toàn nói đến những phước lợi về mặt sự tướng, nhưng những phước lợi ấy đều nhằm giúp hành nhân thuận lợi chứng đạo, tức là từ Không (bản thể của vạn pháp) nói đến hình tướng. "Toàn Không tức Giả", Không chính là Giả, tức là nói đến bậc Bồ Tát chứng ngộ Chân Đế trở vào Tục Đế độ sanh (tông Thiên Thai gọi là từ Không nhập Giả). Giả và Không chỉ là hai danh từ khác nhau của cùng một bản thể Nhất Như (Trung), tạng bí mật ở đây chính là Chân Như Bổn tánh. Hơn nữa, kinh được mở đầu bằng ngài Văn Thù tức là từ Căn Bản Trí, thể hiện qua những đời quá khứ phát nguyện của Địa Tạng Bồ Tát, nhằm nói lên ý "từ Tánh Phẩm Thứ Mười Ba: Dặn Dò Cứu Độ Nhân Thiên - Tập 51 567

Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký -Quyển Hạ đây là dùng Hư Không Tạng Bồ Tát để kết thúc toàn bộ kinh, nói rõ ra ý này cho chúng ta. Cũng có nghĩa như câu thường nói là "hết thảy tiêu quy tự tánh", đó mới là thực sự viên mãn. Phần sau trong chú giải chư vị có thể tự xem, [phần sau] giới thiệu duyên do của Ngài.

Bạch Phật ngôn: "Thế Tôn! Ngã tự chí Đao Lợi ,văn ư Như Lai tán thán Địa Tạng Bồ Tát oai thần thế lực bất khả tư nghị. (Bạch cùng
Đức Phật rằng: "Bạch Đức Thế Tôn! Con đến cung trời Đao Lợi nghe Đức Như Lai ngợi khen oai thần thế lực không thể nghĩ bàn của Bồ Tát Địa Tạng.)

Bồ Tát trình bày, Thế Tôn tại cung trời Đao Lợi mở pháp hội, Bồ Tát biết được nên lập tức đến tham dự pháp hội này, Ngài nghe đức Thế Tôn không ngừng khen ngợi các công đức của Địa Tạng Bồ Tát oai đức thần lực, độ hóa chúng sanh đều chẳng thể nghĩ bàn.

Vị lai thế trung, nhược hữu thiện nam tử thiện nữ nhân, nãi chí nhất thiết thiên long văn thử kinh điển, cập Địa Tạng danh tự, hoặc chiêm lễ hình tượng đắc kỷ chủng phước lợi. (Trong đời vị lai, nếu
có người thiện nam kẻ thiện nữ nào, cho đến tất cả hàng trời, rồng, nghe kinh điển này cùng danh tự của Ngài Địa Tạng, hoặc chiêm lễ hình tượng, thì sẽ được bao nhiêu điều phước lợi?)

Công đức của Địa Tạng Bồ Tát thù thắng như vậy, không những đức Phật Thích Ca Mâu Ni khen ngợi, trong kinh này đức Phật nói rất rõ ràng, rất rành rẽ, dù mười phương hết thảy chư Phật Như Lai cùng khen ngợi, trong suốt một kiếp cũng chưa hết. Vì công đức của Bồ Tát xứng tánh, tánh đức chẳng có biên giới, cho nên khen ngợi không hết. Hư Không Tạng Bồ Tát ở đây thay mặt chúng ta thỉnh pháp, những việc này

khởi Tu", từ Không nhập Giả, được nối kết bằng những vị Bồ Tát như Phổ Hiền, Phổ Quảng, Vô Độc Quỷ Vương, Đại Biện Trưởng Giả, Quán Thế Âm v.v... đều là Sai Biệt Trí, rồi kết thúc bằng Hư Không Tạng, tức là từ Giả nhập Không để chứng thấu triệt trung đạo, tức là Căn Bản Trí và Sai Biệt Trí hợp nhất vào Thật Trí. Phẩm Thứ Mười Ba: Dặn Dò Cứu Độ Nhân Thiên - Tập 51 568

Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký -Quyển Hạ không lẽ Ngài không biết, Ngài cũng là Đẳng Giác Bồ Tát. Đặc biệt là vì đời vị lai, chữ "đời vị lai" bao gồm chúng ta trong đó, Ngài thay mặt chúng ta thưa thỉnh, việc này chứng tỏ lòng quan tâm, thương mến của Bồ Tát đối với chúng ta. Nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhân, phía trước nói về "một tâm niệm thiện". Không những là người, ngoài người ra còn có chúng sanh trong lục đạo, "nhất thiết thiên", thiên là chư thiên, "long" tượng trưng cho những thiên thần hộ pháp, "long" cũng đại biểu cho loài súc sanh, tuy chẳng nói tam ác đạo, dùng "long" để thay mặt; "thiên long" bao gồm hết năm loài còn lại. Cộng lại là hết thảy chúng sanh trong lục đạo. "Nghe được kinh này, cùng danh hiệu ngài Địa Tạng", đức hiệu của Địa Tạng Bồ Tát, hoặc là chiêm lễ hình tượng, sẽ được bao nhiêu điều phước báo và lợi ích? Chúng ta hãy đọc lời giảng trong sách chú giải: "Chuẩn Địa Trì" (dựa theo lời Địa Trì Bồ Tát), tức là căn cứ trên lời Địa Trì Bồ Tát nói, "phước tức bố thí, trì giới, nhẫn nhục, y thiền, y tinh tấn, tu hành thí giới tứ vô lượng đẳng, thị danh phước phần" (Phước chính là bố thí, trì giới, nhẫn nhục. Nương vào Thiền, nương vào Tinh Tấn để tu hành bố thí, trì giới, tứ vô lượng tâm (từ, bi, hỷ, xả) v.v... thì gọi là phước phần93), đây là nói về việc tu phước. Phàm phu lục đạo chưa kiến tánh, tuy trong tự tánh đầy đủ vô lượng công đức, nhưng công đức đó không thể khởi tác dụng, chẳng thể hiện tiền, phước báo phàm phu lục đạo đều phải nhờ chính mình tu mới có. Tu những việc gì là phước? Ở đây nêu ra cho chúng ta, đây là Lục Độ của Bồ Tát. Trong Lục Độ, trừ Bát Nhã ra, năm độ đầu đều tu phước, Bát Nhã là tu huệ, khi thành Phật, chúng ta tán thán Phật là Nhị Túc Tôn. Nhị là phước và huệ, Túc là viên mãn, cả hai phước và huệ đều viên mãn. Phật có phước huệ viên mãn nhất, do đó Phật tôn quý nhất. Học Phật thì làm sao không tu phước được? Nếu không có phước báo thì tu hành sẽ bị chướng ngại, quần áo thức ăn không đầy đủ thì tu đạo rất khó khăn, không có phước báo thì bạn không thể độ chúng sanh. Phật dạy chúng ta độ chúng sanh, kết duyên với chúng sanh, lúc tiếp xúc với

chúng sanh phải làm việc gì trước hết? Phải bố thí. Nếu bạn không tặng một chút lễ vật với họ, kết thiện duyên với họ thì rất khó độ họ. Do đó Bố Thí vô cùng quan trọng. Đặc biệt là tài bố thí, khi tiếp xúc với hết thảy chúng sanh việc đầu tiên phải làm là tài bố thí, họ sẽ sanh lòng hoan

93 Trong Lục Độ, ba độ đầu thuộc về Phước, còn ba độ sau thuộc về Huệ. Hoặc nói chính xác hơn ngay cả Định và Tinh Tấn cũng thuộc phước, vì vẫn còn nằm trong vòng sự tướng. Điều đáng nhấn mạnh ở đây là tu phước bằng Định, tức là tu phước đến mức tam luân thể không. Phẩm Thứ Mười Ba: Dặn Dò Cứu Độ Nhân Thiên - Tập 51 569

Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký -Quyển Hạ hỷ, sau đó là pháp bố thí, vô úy bố thí. Họ có ấn tượng tốt với bạn, biết bạn có thiện tâm, có thành ý thì họ sẽ chịu tiếp nhận sự dạy dỗ của bạn, tiếp nhận lời khuyên của bạn. Do đó phước vô cùng quan trọng. Sau đó lại nói “Cái thiện danh phước lợi” (Do vậy, thiện được gọi là phước lợi), lợi là lợi ích, thiện chính là lợi ích chân thật, “cảm báo điềm du” (cảm báo yên vui), nghĩa là bạn cảm được quả báo được xứng tâm vừa ý. Hiện nay người này đã đọc kinh nghe danh, chiêm ngưỡng hình tượng Địa Tạng Bồ Tát, họ nhất định có được phước lợi, nhưng chẳng biết sẽ được bao nhiêu điều lợi ích, phước lợi bao lớn, đây là Bồ Tát thay chúng ta thỉnh giáo Thế Tôn. Hai câu trong chú giải là nói từ mặt Lý, chúng ta phải hiểu “phải biết phước lợi do tâm, tâm có thể tạo phước”, hai câu này rất quan trọng! Nhất định phải tin tưởng. Lần này Cư Sĩ Lâm, cư sĩ Lý Mộc Nguyên phát tâm xây làng Di Đà, muốn tổ chức Phật Học Viện, vả lại hoàn toàn không thâu học phí, ai dám làm? Hiện nay họ đang vẽ họa đồ cho làng Di Đà, tương lai có thể cho trên một ngàn người ở trong đó, trên một ngàn người mỗi ngày phải ăn cơm, không thâu lệ phí thì tiền từ đâu tới? Ai cũng không dám phát tâm này, ông ta dám. Ông ta dựa vào gì mà dám làm? Ông ta hiểu được đạo lý này, “phước lợi do tâm, tâm có thể tạo phước”, ông ta dựa vào câu này. Người thường tuy đọc kinh Phật đọc mấy câu này cũng không thể tin tưởng. Cư sĩ Lý Mộc Nguyên tin tưởng, cho nên hai chữ tin Phật này cũng chẳng dễ làm được! Ông ta thực sự tin tưởng. Tin thì sẽ có cảm ứng, cảm ứng chẳng thể nghĩ bàn. Có một lần ông ta nói với tôi rằng rất nhiều viện dưỡng lão ở Tân Gia Ba, viện dưỡng lão là viện cứu tế, cứu giúp những người già cô đơn, đau khổ chẳng có nơi nương dựa, viện dưỡng lão nhận nuôi họ. Trong đó có người phát tâm tới chăm sóc cho người già, những người niệm Phật chúng ta ngược lại chẳng có phước báo, chẳng sánh bằng người trong viện dưỡng lão, nói như vậy chẳng phải là quá lố! Lời của ông ta nói rất đúng. Người thực sự phát tâm niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ chắc chắn sẽ được người cúng dường, người ta không cúng dường thì thiên thần sẽ đến cúng dường, tại sao vậy? Người ta không biết đó là phước báo to lớn, ruộng phước to lớn, người cõi trời biết được. Trong sách xưa chúng ta đọc thấy luật sư Đạo Tuyên ở núi Chung Nam đời Đường trì giới rất nghiêm cẩn, lão pháp sư mỗi ngày ăn một bữa trưa, ai tới cúng dường cho Ngài? Người cõi trời tới cúng dường, mỗi ngày cúng cho Ngài một bát cơm, Ngài là một người trì giới thanh tịnh. Ngày nay trong Niệm Phật Đường có nhiều người như vậy, tuy không thể nói là mọi

Phẩm Thứ Mười Ba: Dặn Dò Cứu Độ Nhân Thiên - Tập 51 570

Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký -Quyển Hạ người đều vãng sanh, chỉ cần có một hai người vãng sanh thành Phật thì mọi người đều thơm lây. Phật, Bồ Tát, thiên long thiện thần đến cúng dường, không thể nói chỉ cúng dường hai người này, còn những người khác thì không chiếu cố tới, đâu lẽ nào như vậy, mọi người đều được hưởng. Tuyệt đối sẽ có chư Phật hộ niệm, long thiên thiện thần chăm sóc, cư sĩ Lý Mộc Nguyên tin tưởng nên ông ta can đảm làm. Tương lai Phật Học Viện cũng có thể sẽ không thâu học phí, không những không thâu học phí, mà còn cúng dường thức ăn, y phục, nơi cư trú nữa, những việc này cũng cùng một đạo lý. Vun bồi những pháp sư trẻ tuổi hoằng pháp lợi sanh, tiếp nối huệ mạng Phật, đương nhiên những người này cũng sẽ được chư Phật hộ niệm, long thiên thiện thần ủng hộ giống như vậy, chỉ cần bạn phát tâm chân thành đi làm, nhất định sẽ có thể làm được thành công, đạo lý là như vậy. Hai câu sau này là Lý, Lý này rất sâu, "tâm thượng bất khả đắc" (tâm còn không thể được)94, kinh Kim Cang nói ba tâm không thể được, "phước lợi hề tồn?" (phước lợi làm sao tồn tại), phước lợi ở đâu? Đây là nói về Lý. Nói rõ tuy được phước lợi, không chấp trước phước lợi, thì phước lợi đó mới chân thật. Sau đó là lời thỉnh cầu:

Duy nguyện Thế Tôn vị vị lai hiện tại nhất thiết chúng đẳng lược nhi thuyết chi". (Cúi mong Đức Thế Tôn vì tất cả chúng sanh ở hiện tại và vị lai
mà lược nói việc ấy cho".)

Không cầu Phật nói rõ ràng, đại khái nói sơ sơ với chúng ta là được. Ngài cũng lo lắng cho đức Phật Thích Ca Mâu Ni, không muốn cho Ngài quá mệt mỏi, vì lúc bấy giờ đức Phật Thích Ca Mâu Ni đã lớn tuổi, sau khi từ cung trời Đao Lợi trở về chúng ta biết đức Phật giảng kinh Đại Niết Bàn một ngày một đêm xong thì đức Phật nhập diệt. Xin xem kinh văn, trang một trăm lẻ một hàng cuối:

Phật cáo Hư Không Tạng Bồ Tát: "Đế thính! Đế thính! Ngô đương vị nhữ phân biệt thuyết chi". (Đức Phật bảo Bồ Tát Hư Không Tạng: "Lắng
nghe! Lắng nghe!

94 hai câu này là lời giảng trong sách Chú Giải của pháp sư Thanh Liên. Phẩm Thứ Mười Ba: Dặn Dò Cứu Độ Nhân Thiên - Tập 51 571

Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký -Quyển Hạ Ta sẽ vì ông mà nói rõ".)

Bồ Tát khải thỉnh, Phật nhất định sẽ nói, trước khi thuyết pháp đức Phật nhất định căn dặn phải lắng nghe, "đế thính" dùng cách nói hiện nay nghĩa là "lắng nghe kỹ càng", thâm ý của nó cũng chẳng thể nghĩ bàn. Hàng thứ nhất trong chú giải vừa mở đầu liền nói "Phù thiện thuyết pháp giả, vô thuyết, vô thị, thiện thính pháp giả, vô đắc, vô văn" (Phàm người khéo thuyết pháp thì không nói, không dạy, người khéo nghe pháp thì không có gì để được, không nghe gì) đó là thực sự lắng nghe, đây chẳng phải là cảnh giới của chúng ta, mà là cảnh giới của Pháp Thân đại sĩ, chúng ta chỉ cần lắng nghe là được rồi. Sau đó là lời khai thị của Phật:

Nhược vị lai thế hữu thiện nam tử thiện nữ nhân, kiến Địa Tạng hình tượng cập văn thử kinh, nãi chí độc tụng, hương hoa ẩm thực, y phục trân bảo, bố thí cúng dường, tán thán chiêm lễ, đắc nhị thập bát chủng lợi ích.

(Vào đời vị lai, nếu có người thiện nam kẻ
thiện nữ nào trông thấy hình tượng của Bồ Tát Địa Tạng cùng nghe Kinh này, cho đến đọc tụng, dùng hương hoa, đồ ăn thức uống, y phục, châu báu, mà bố thí cúng dường, ngợi khen chiêm lễ, thì sẽ được hai mươi tám điều lợi ích.)

Đoạn này nói sơ lược về phương pháp tu hành, làm thế nào tu phước. Đoạn này chẳng dài, chỉ có hai hàng, trong đó có vài chữ quan trọng, chúng ta nhất định phải chú ý. Thứ nhất là thiện, thiện nam tử, thiện nữ nhân, tiêu chuẩn thấp nhất của chữ thiện là háo thiện háo đức, đây là điều kiện nhất định phải có đủ, người như vậy nhìn thấy hình tượng Địa Tạng Bồ Tát, cúng dường hình tượng Bồ Tát tuyệt đối chẳng phải là mê tín. Tại sao cúng dường hình tượng? Nhìn thấy hình tượng liền nhắc nhở chúng ta lời dạy của Bồ Tát, là có ý nghĩa như vậy. Nếu không nghe danh hiệu, không thấy hình tượng, thì rất dễ quên mất lời dạy của Bồ Tát. Cho nên ý nghĩa quan trọng nhất của danh hiệu và hình tượng là từng giờ từng phút đều nhắc nhở chính mình, phải biết noi gương Địa Tạng Bồ Tát, học theo Địa Tạng Bồ Tát thì phước báo của

Phẩm Thứ Mười Ba: Dặn Dò Cứu Độ Nhân Thiên - Tập 51 572

Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký -Quyển Hạ bạn sẽ lớn. Sau đó “hương hoa, thức ăn, quần áo, trân bảo, bố thí cúng dường”, phía trước đã nói tường tận về ý nghĩa này rồi, tất cả đều tiêu biểu lòng cung kính của mình, đều tiêu biểu cho sự phát tâm, phát nguyện mình sẽ y giáo phụng hành. Do đó cúng dường chẳng ở trên những hình thức này, hình thức đều dùng để biểu thị pháp, cúng dường nhất định phải biết cúng dường bằng cách y giáo tu hành, đây là kỳ vọng của Thế Tôn nơi chúng ta. Trong Hạnh Nguyện Phẩm Phổ Hiền Bồ Tát dạy chúng ta hết thảy phẩm vật cúng dường chẳng sánh bằng pháp cúng dường, vô lượng vô biên bố thí cúng dường chẳng bằng pháp cúng dường. Trong pháp cúng dường gồm có bảy điều, điều thứ nhất là “cúng dường bằng cách y giáo phụng hành”, chúng ta noi theo lời dạy trong kinh điển mà làm, đó mới là cúng dường thực sự. Cho nên trên mặt Sự, cúng dường là biểu thị pháp, “Hương” biểu thị lòng tin, biểu thị Giới, Định, “Hoa” biểu thị nhân, “Thức ăn” biểu thị sự tiếp nối huệ mạng Phật, “Quần áo” biểu thị nhẫn nhục, “Trân bảo” biểu thị phước lợi, tất cả đều dùng để biểu thị pháp, tuyệt đối chẳng phải mê tín. Tán thán là giới thiệu pháp môn này, kinh điển này cho người ta biết, vì người diễn nói, giới thiệu cho người ta biết, như vậy gọi là tán thán. Ngôn giáo, dùng ngôn ngữ để tuyên truyền là tán thán; chiêm lễ là thân giáo, thực hiện cho người ta coi, như vậy mới thực sự gọi là tu phước. Sau đó mới được hai mươi tám điều lợi ích, nhân quả nhất định sẽ tương ứng. Nhưng có nhiều người đọc kinh này xong rồi thỉnh một tượng Địa Tạng Bồ Tát về nhà thờ cúng, mỗi ngày đốt hương cúng hoa, sáng tối cúng thức ăn chẳng được quả báo, một trong hai mươi tám điều lợi ích này đều chẳng được. Sau đó họ mắng Phật, nói kinh này không linh, chẳng đáng tin. Tại sao họ không cảm được quả báo? Vì họ hiểu sai ý nghĩa hoàn toàn, chỉ chú trọng vào hình thức, trong tâm vẫn tham, sân, si, mạn y như cũ, như vậy thì làm sao cảm được quả báo? Chúng ta phải hiểu rõ ràng hiểu rành mạch từng chữ, từng câu trong đoạn văn này, từ đó tu nhân mới cảm được quả. Đây là lời đức Thế Tôn đích thân nói ra, chắc chắn là ngài không vọng ngữ, không quá đáng, nếu bạn thực sự

có thể noi theo kinh Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện mà tu hành thì bạn sẽ được [hai mươi tám điều] lợi ích:

Nhất giả thiên long hộ niệm; (Một là thiên long thường hộ niệm;)

Phẩm Thứ Mười Ba: Dặn Dò Cứu Độ Nhân Thiên - Tập 51 573

Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký -Quyển Hạ Thiên long là thần hộ pháp, nhà Phật gọi là thiên long bát bộ, thần hộ pháp, họ hộ niệm bạn, chúng ta thường nói là họ bảo hựu bạn.

Nhị giả thiện quả nhật tăng; (Hai là thiện quả ngày càng tăng;)

Chúng ta có thể tưởng tượng được, người này tâm thiện hạnh thiện, nhìn thấy tượng, nghe kinh đọc tụng cúng dường là hạnh thiện, lại có thể diễn nói cho người khác; ở đây chẳng có nói diễn nói cho người khác, Ngài dùng chữ "tán thán chiêm lễ" chính là diễn nói cho người khác. Trong những kinh thông thường đức Phật dặn dò chúng ta "thọ trì, đọc tụng, vì người diễn nói", đây là lời Phật thường dạy. Kinh Kim Cang rất ngắn chỉ hơn năm ngàn chữ, nhưng trong đó đức Phật lập lại câu này bao nhiêu lần! Tụng một quyển kinh Kim Cang bạn không nhớ những chữ khác, nhưng bạn sẽ nhớ những chữ này vì số lần nó lập đi lập lại quá nhiều. "Thọ trì đọc tụng, vì người diễn nói", chư vị hãy coi đoạn này có ý nghĩa như vậy hay không? Đó là thọ trì đọc tụng, vì người diễn nói, tán thán là nói, chiêm lễ là diễn, hợp lại là diễn nói. Do đó thiện quả của họ đương nhiên mỗi ngày sẽ tăng thêm. Thiện gia tăng thì ác sẽ giảm bớt, nói cách khác người tu hành noi theo lý luận phương pháp của kinh này sẽ được mỗi ngày nghiệp chướng tiêu trừ, thiện lực tăng trưởng.

Tam giả tập thánh thượng nhân; (Ba là tích tập các nhân thánh thượng;)

"Thánh thượng nhân" là nhân thành Phật, hiện nay bạn đang tu nhân này.

Tứ giả Bồ Đề bất thoái; (Bốn là tâm Bồ Đề không thoái chuyển;)

"Bồ Đề" là tâm Bồ Đề, cách giải thích tâm Bồ Đề đơn giản nhất là tâm giác ngộ chẳng thoái chuyển, trong đời sống hằng ngày người này đối người, đối sự, đối vật chẳng mê hoặc, chẳng điên đảo, họ giác ngộ,

Phẩm Thứ Mười Ba: Dặn Dò Cứu Độ Nhân Thiên - Tập 51 574

Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký -Quyển Hạ bất cứ lúc nào cũng có cảnh giác cao độ.

Ngũ giả y thực phong túc; (Năm là y phục, thực phẩm đầy đủ;)

"Phong túc" chẳng có nghĩa là rất nhiều như chúng ta thường nghĩ, hiểu vậy thì sai rồi. "Phong túc" nghĩa là chắc chắn sẽ không thiếu thốn, người tu đạo biết đủ thì thường vui (tri túc thường lạc), đó mới thực sự là phong túc; họ sẽ không thiếu thốn, có cần gì thì họ đều đạt được, đều có được.

Lục giả tật dịch bất lâm; (Sáu là dịch bệnh không đến nơi thân;)

Có thể xa lìa tật bệnh. Hai chữ này là tật bệnh, hiện nay chúng ta gọi là bệnh truyền nhiễm, họ sẽ không gặp. Tại sao vậy? Tâm thanh tịnh, tâm từ bi, tâm hiền lương thì sẽ không gặp những bệnh này, những bệnh này có quan hệ mật thiết với tâm địa con người.

Thất giả ly thủy hỏa tai; (Bảy là xa lìa các tai nạn về nước và lửa;)

Bạn sẽ không gặp những tai nạn này, bạn có thể tránh được.

Bát giả vô đạo tặc ách; (Tám là không bị tai ách trộm cướp;)

Đây là tai hại do người tạo ra, kẻ cướp giựt đồ, kẻ ăn cắp vặt bạn cũng không gặp phải. Bạn sẽ tránh khỏi những chuyện này, nghĩa là một lúc nào đó trong mạng bạn vốn sẽ gặp những chuyện này nhưng bạn có thể tránh khỏi, đó mới là lợi ích thực sự. Trong mạng của bạn không có những chuyện đòi nợ, trả nợ với người ta thì không tính; còn trong mạng của bạn vốn có, vốn sẽ gặp phải chuyện này, nhưng bạn sẽ tránh khỏi,

Phẩm Thứ Mười Ba: Dặn Dò Cứu Độ Nhân Thiên - Tập 51 575

Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký -Quyển Hạ như vậy mới là do công đức tu hành của bạn chuyển đổi được cảnh giới.

Cửu giả nhân kiến khâm kính; (Chín là người khác thấy đều cung kính;)

Một người tu hành, người tu hành chân thật, tâm địa hiền lương từ bi, đối đãi người đều thành khẩn, hòa nhã, nhìn thấy người ác cũng cung kính ba phần, đây là đạo lý nhất định.

Thập giả thần quỷ trợ trì; (Mười là quỷ thần đều hộ trì.)

Giống như lời của Kiên Lao địa thần đã nói “người chân chánh tu hành y theo lời dạy thì quỷ thần cũng hộ vệ”, luôn luôn bảo hựu bạn.

Thập nhất giả nữ chuyển nam thân; (Mười một là thân nữ chuyển thành thân nam;)

Thân nữ khổ nhiều hơn thân nam, nếu không chịu thọ thân nữ muốn chuyển thành thân nam, có thể chuyển hay không? Có thể chuyển. Nhưng cũng có người chịu làm thân nữ, sau đó nói:

Thập nhị giả vi vương thần nữ; (Mười hai là làm con gái hàng vương giả, đại thần;)

Quốc vương đại thần, sanh vào nhà phú quý đều có thể đạt được. Phát tâm này hơn phân nửa đều là Bồ Tát, họ dùng thân phận này để độ hóa chúng sanh, đem lại lợi ích cho xã hội.

Thập tam giả đoan chánh tướng hảo; (Mười ba là tướng mạo đoan chánh, tốt đẹp;)

Phẩm Thứ Mười Ba: Dặn Dò Cứu Độ Nhân Thiên - Tập 51 576

Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký -Quyển Hạ Chúng ta thường nói "tướng chuyển theo tâm", tâm tốt thì tướng sẽ tốt.

Thập tứ giả đa sanh thiên thượng; (Mười bốn là phần nhiều được sanh lên cõi trời;)

Đây là do bạn tu phước, phước đó rất lớn, phước lớn cõi người không có chỗ để hưởng thụ nên phải lên trời để hưởng.

Thập ngũ giả hoặc vi đế vương; (Mười lăm là có thể làm bậc đế vương;)

Chúng ta biết những vị vua đời xưa, hiện nay những vị lãnh đạo quốc gia đều là người đời trước tu phước báo to lớn nên mới cảm được quả báo làm vua. Người chẳng có phước báo sẽ chẳng bao giờ được quả báo ấy, không những đạt không được cho dù có người tặng cho họ, họ cũng chẳng nhận nổi. Điều này đúng như câu "một miếng ăn, một hớp nước đều được định trước", trong mạng của bạn có thì nhất định sẽ có, trong mạng không có thì cầu cũng không được. Phía trước tôi đã từng nói với quý vị, người không có phước báo lớn như vậy, quan tước cấp trên ban cho họ, chưa nhận được thì họ đã chết mất. Việc này tôi thấy xảy ra rất nhiều. Họ chỉ có chức tước như vậy, vừa được thăng chức, chưa nhận chức thì người ấy đã chết. Cho nên nói công danh lợi lộc thế gian đều do đời trước hoặc đời này tu được, đa số đều do đời trước tu được, đời này bạn gặp thiện tri thức chỉ dẫn, đời này tu thì đời này có thể chuyển nghiệp. Như ông Liễu Phàm mà quý vị ai cũng quen thuộc, những gì được dạy trong cuốn "Bốn lời giáo huấn gia đình của Viên Liễu Phàm", ngay đời này ông ta có thể chuyển đổi vận mạng, trong đó đều có đạo lý rõ ràng.

Thập lục giả túc trí mạng thông; (Mười sáu là biết rõ việc đời trước;)

"Túc trí mạng thông" cũng như hiện nay chư vị đều quen thuộc

Phẩm Thứ Mười Ba: Dặn Dò Cứu Độ Nhân Thiên - Tập 51 577

Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký -Quyển Hạ với danh từ "công năng đặc biệt kỳ lạ", đây là do đời trước tu được. Mấy bữa trước có người tặng một CD cho tôi, tôi cũng không biết ai tặng, hôm qua tôi coi thử, trong đó có một em nhỏ bốn tuổi biết viết thư pháp, viết rất đẹp, chữ của một em bé bốn tuổi viết được khắc vào bia, viết đẹp như vậy. Đây là thiên tài! Đó là túc trí mạng thông, chẳng phải do đời này, mà nhờ đời trước mới có, những chuyện giống như vậy rất nhiều.

Thập thất giả hữu cầu giai tùng; (Mười bảy là có mong cầu thì đều được toại ý;)

Đây chính là "có cầu ắt ứng". Tại sao họ có cầu đều được ứng? Vì nghiệp chướng của họ đã bị tiêu trừ, chẳng có chướng ngại, cho nên có cầu ắt ứng.

Thập bát giả quyến thuộc hoan lạc; (Mười tám là quyến thuộc an vui;)

Đây là điều mà nhà Nho nói: "tự mình thành ý, chánh tâm, tu thân, tề gia, cả nhà sẽ được vui vẻ", rất có lý.

Thập cửu giả chư hoạnh tiêu diệt; (Mười chín là các hoạnh sự đều dứt sạch;)

Trong mạng có tai nạn, chúng ta gọi là tai nạn ngoài ý muốn, hoạnh sự là tai nạn ngoài ý muốn, trong mạng vốn có hoạnh sự, vốn sẽ gặp, lúc này sẽ bị tiêu trừ, nghiệp chướng tiêu trừ.

Nhị thập giả nghiệp đạo vĩnh trừ; (Hai mươi là các nghiệp đạo đều trừ hẳn;)

Nghiệp đạo là ác đạo, họ vốn có tội nghiệp phải đọa ác đạo, bây giờ nhất định sẽ không bị đọa ác đạo.

Phẩm Thứ Mười Ba: Dặn Dò Cứu Độ Nhân Thiên - Tập 51 578

Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký -Quyển Hạ Nhị thập nhất giả khứ xứ tận thông; (Hai mươi mốt là đi đâu cũng tới nơi cả;)

“Khứ xứ”, sau khi chúng ta chết, mười pháp giới là mười con đường bày ra trước mặt, phàm phu thông thường bị nghiệp lực dẫn dắt, tự mình chẳng có cách gì lựa chọn, như vậy rất khổ, bị nghiệp lực lôi kéo. Người giác ngộ, người có trí huệ có thể tự mình chọn lựa thì sẽ tự tại, bất luận chọn đường nào cũng thông suốt, cũng không bị chướng ngại. Cõi trời Dục Giới, Sắc Giới, Thanh Văn, Duyên Giác, Bồ Tát đều do chính mình chọn lựa.

Nhị thập nhị giả dạ mộng an lạc; (Hai mươi hai là đêm nằm mộng được an ổn, vui vẻ;)

Phàm phu ai cũng nằm mộng, bạn sẽ không bị ác mộng nữa, người thường có ác mộng thì phải cảnh giác, tại sao lại bị ác mộng? Vì tâm niệm ác nhiều, tập khí ác nhiều nên mới bị ác mộng, cho nên từ việc nằm mộng cũng có thể biết tự mình tu hành có tiến bộ hay không?

Nhị thập tam giả tiên vong ly khổ; (Hai mươi ba là tổ tiên đã mất được lìa khổ;)

Những người nhà quyến thuộc đã mất nhờ phước của bạn, bạn tu hành giỏi, tu có công đức nên họ được phước lây, có thể thoát ra khỏi ác đạo, có thể giảm bớt đau khổ.

Nhị thập tứ giả túc phước thọ sanh; (Hai mươi bốn là nhờ phước đời trước mà thọ sanh;)

Tương lai bạn đi đầu thai nhờ vào phước báo này, bạn nhất định sẽ sanh tới phước địa, sanh tới nhà có phước.

Nhị thập ngũ giả chư thánh tán thán;

Phẩm Thứ Mười Ba: Dặn Dò Cứu Độ Nhân Thiên - Tập 51 579

Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký -Quyển Hạ

 (Hai mươi lăm là chư thánh đều khen ngợi;)

“Chư thánh” là chỉ Phật, Bồ Tát.

Nhị thập lục giả thông minh lợi căn; (Hai mươi sáu là căn tánh thông minh, lanh lợi;)

Thông minh lợi căn là quả báo có được từ việc bố thí pháp, trong đó có khen ngợi, chiêm lễ.

Nhị thập thất giả nhiêu từ mẫn tâm; (Hai mươi bảy là giàu lòng từ mẫn;)

Tâm từ bi của bạn, tâm thương xót hết thảy chúng sanh sẽ tăng lên.

Nhị thập bát giả tất cánh thành Phật. (Hai mươi tám là rốt ráo thành Phật.)

“Rốt ráo thành Phật” là nói sau cùng, đời này không phát nguyện vãng sanh bất thoái thành Phật, tương lai cũng sẽ có duyên này. Duyên này không nhất định là ở đời sau, hay là ở đời sau nữa sẽ gặp được; vì thường được chư Phật hộ niệm, có Địa Tạng Bồ Tát gia trì. Đây là nói bạn sẽ được nhiều lợi ích như vậy. Đoạn này pháp sư Thanh Liên có chú giải rất hay, chư vị có thể tham khảo. Xem tiếp đoạn kinh kế tiếp, ở trang một trăm lẻ bảy:

Phục thứ Hư Không Tạng Bồ Tát! Nhược hiện tại vị lai, thiên long quỷ thần văn Địa Tạng danh, lễ Địa Tạng hình, hoặc văn Địa Tạng Bổn Nguyện sự hạnh, tán thán chiêm lễ. (Lại nữa, này Hư Không Tạng
Bồ Tát! Như hàng trời, rồng, quỷ Phẩm Thứ Mười Ba: Dặn Dò Cứu Độ Nhân Thiên - Tập 51 580

Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký -Quyển Hạ thần ở hiện tại và vị lai, nghe danh hiệu của Địa Tạng, lễ bái hình tượng của Địa Tạng, hoặc nghe các việc về bổn nguyện tu hành của Địa Tạng, mà ngợi khen chiêm lễ.)

Câu trả lời của Thế Tôn chia thành hai đoạn, đoạn trước nói về hai mươi tám thứ phước lợi, đây là đối với thiện nam tử, thiện nữ nhân đời Mạt pháp tu hành y theo lời dạy. Đoạn này ở đây, vì câu hỏi của họ bao gồm chúng sanh trong sáu nẻo, trong đó người tu hành y theo lời dạy sẽ được hai mươi tám điều lợi ích; vậy còn năm nẻo kia thì sao? Chư thiên, quỷ thần, đức Phật cũng nói rõ ý nghĩa này. Chữ quan trọng trong đoạn này là “văn Địa Tạng danh” (nghe danh hiệu Địa Tạng), chữ văn này rất quan trọng! “Lễ Địa Tạng hình”, trong chữ lễ bao gồm tu hành, lễ kính, tán thán, đây là nói thiên long quỷ thần hiện tại và vị lai. Chúng ta đọc kinh có thiên long quỷ thần đến nghe, mắt thịt chúng ta nhìn không thấy nhưng có thể cảm nhận được; tâm bạn càng thanh tịnh thì càng dễ cảm nhận. Dù chỉ có một người đọc kinh, người đó ở trong phòng đọc kinh chẳng có ai nhìn thấy, có thiên long quỷ thần đến, nhiều khi chúng ta sẽ ngửi được mùi hương lạ, đây là việc thường gặp nhất. Hương này từ đâu đến? Lúc chúng ta đọc kinh, đặc biệt là lúc bắt đầu học, lúc đó chẳng biết đốt hương. Cổ đức nói với chúng ta, có thiên thần đi ngang gặp lúc bạn đọc kinh, họ sẽ dừng lại chắp tay cung kính tán thán, trên thân họ có mùi hương, do đó bạn ngửi được mùi hương lạ này. Đôi lúc vài người cùng nhau thảo luận kinh điển, tâm địa cũng rất thanh tịnh, lúc đó tâm địa từ bi, hiền thiện, lúc bạn nghiên cứu thảo luận như vậy, có thiên long quỷ thần đi ngang nhìn thấy họ cũng sẽ dừng lại, sẽ chắp tay cung kính chào. Lúc đó những người này

cũng sẽ ngửi được mùi hương lạ, chuyện này chúng ta thường nghe nói tới, chính chúng ta cũng từng trải qua. Cho nên chúng ta đọc kinh, nghiên cứu thảo luận tu hành, đừng tưởng là không có ai nhìn thấy, mắt thịt chúng ta nhìn không thấy [chứ thật ra có rất nhiều thiên long quỷ thần này đang ở chung quanh]. Bạn hiểu được đạo lý và sự thật này thì phải giác ngộ, khi chúng ta khởi một ác niệm, làm một việc xấu đừng tưởng là không có ai biết, thiên long quỷ thần đều biết. Bạn có thể gạt người chứ không thể gạt quỷ thần, đúng như câu nói "trên đầu ba thước đều có thần minh", lời này là thật chẳng phải giả. Họ "văn Địa Tạng Bổn Nguyện sự hạnh" (nghe chuyện và hạnh nguyện của Địa Tạng), họ làm sao nghe được? Nhờ chúng ta đọc kinh nên họ nghe được, chúng ta đọc ra tiếng, không ra tiếng cũng không sao, đọc ra tiếng dĩ nhiên càng tốt, đọc không ra tiếng

Phẩm Thứ Mười Ba: Dặn Dò Cứu Độ Nhân Thiên - Tập 51 581

Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký -Quyển Hạ thì cũng đọc từng chữ, từng chữ cho tới hết, như vậy cũng có cảm ứng. Chúng ta cảm ứng đạo giao với thiên địa quỷ thần, hết thảy chúng sanh đều là tác dụng của tâm, phía trước đã nói với chư vị rồi, khi tâm khởi niệm thì sẽ phát ra sóng, sóng vô cùng nhỏ bé, quỷ thần có thể khởi cảm ứng, [sóng này] có thể cảm ứng với sóng của họ, nhờ vậy họ sẽ biết, sẽ nhìn thấy, nghe thấy, cho nên họ "tán thán chiêm lễ", chiêm lễ là cung kính tột cùng.

Đắc thất chủng lợi ích. (Thì sẽ được bảy điều lợi ích.)

Lúc cung kính tán thán chiêm lễ họ cũng được lợi ích.

Nhất giả tốc siêu thánh địa; (Một là mau vượt thánh địa;)

"Thánh" là chỉ quả vị Bồ Tát, có thể giúp họ nâng cao cảnh giới. Nếu là những việc thiện thông thường trong thế gian, đối với việc thiện của thế gian thì chữ "thánh địa" là chỉ chư thiên. Bạn hãy coi nhà Nho, trong tiểu thuyết hay bút ký của người xưa có thể thấy những người đọc sách Nho, đọc sách đạo Lão, thậm chí người đọc kinh điển của các tôn giáo khác cũng có thể cảm được thiên long quỷ thần nghe danh lễ kính, nói "mau vượt thánh địa" nghĩa là sanh lên trời; vì những điều họ nghe khác nhau [nhưng nói chung đều là sanh lên trời]. Kinh điển nhà Phật có thể giúp họ siêu phàm nhập thánh, chúng ta đọc kinh không những có thể độ người mà cũng độ chúng sanh trong lục đạo.

Nhị giả ác nghiệp tiêu trừ; (Hai là ác nghiệp được tiêu trừ;)

Những quỷ thần này là phàm phu, chẳng phải thánh nhân, họ còn trong lục đạo, chưa ra khỏi lục đạo, phiền não tập khí của họ còn rất nặng, thường thường nghe pháp, được Phật pháp hun đúc, hạt giống ác nghiệp dần dần tiêu diệt. Quỷ thần như vậy thì chúng ta đâu lẽ nào ngoại lệ? Chúng ta muốn công phu của mình được đắc lực, cho nên Phật dạy Phẩm Thứ Mười Ba: Dặn Dò Cứu Độ Nhân Thiên - Tập 51 582

Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký -Quyển Hạ chúng ta, trong Tam Phước, đức Phật khuyên chúng ta đọc tụng Đại Thừa, phải niệm kinh mỗi ngày. Không những phải niệm, tốt nhất là mỗi ngày đều giảng, giảng là gì? Giảng là khuyên người ta, khuyên

người cũng là khuyên mình, thực sự được lợi ích là chính mình. Chúng ta giảng một bộ kinh cần có thời gian rất dài, giảng bộ kinh này từ đầu đến cuối kẻ được lợi ích lớn nhất chính là mình, thính chúng có khi không rảnh rỗi thì họ sẽ không đến nghe, có nhiều buổi giảng họ sẽ không nghe được, còn người giảng không thiếu sót ngày nào, người nghe thì thường nghe thiếu sót, cho nên người giảng được công đức viên mãn, người nghe chưa chắc được viên mãn, chúng ta phải hiểu đạo lý này. Khi chúng ta còn chưa thành tựu, giảng kinh là tự lợi, cho nên chúng ta đứng trên giảng đài, tôi đã nói với các vị đồng tu rất nhiều lần, chúng ta dùng thái độ của học sinh trên giảng đài để thực tập báo cáo, những người ngồi ở dưới đều là thầy giáo của mình, họ đều là người giám sát chúng ta; trên giảng đài chúng ta báo cáo những gì chúng ta học được, tu được cho thầy giáo, giám học, gia trưởng mà thôi. Chúng ta dùng thái độ như vậy thì chính chúng ta được lợi ích viên mãn. Ngày nào đó chúng ta thực sự minh tâm kiến tánh, thừa nguyện tái lai thì mới có thể nói là mình giảng kinh thuyết pháp cho người khác nghe. Khi chưa kiến tánh, chưa thành tựu là giảng cho chính mình nghe, khuyến khích chính mình, mọi người cùng nhau khuyến khích, được vậy thì ác nghiệp tập khí làm sao không tiêu trừ được? Do đó phải giảng không ngừng. Có nhiều người nói tôi thích giảng kinh, chẳng phải là tôi thích giảng kinh, mà là tôi phải tiêu nghiệp chướng, tôi dùng phương pháp này để tiêu trừ nghiệp chướng rất có hiệu quả, cho nên nói thật ra nếu ba tháng không giảng kinh thì tập khí lỗi lầm gì cũng hiện ra. Mỗi ngày giảng là mỗi ngày khuyên nhủ, mỗi ngày đè nén, hàng phục [lỗi lầm của mình]. Mở kinh ra là đối diện với Phật, Bồ Tát, tiếp nhận lời dạy của Phật, Bồ Tát, chúng ta phải hiểu đạo lý này.

Tam giả chư Phật hộ lâm; (Ba là chư Phật đến ủng hộ;)

“Hộ” là hộ niệm, “lâm” là cảm ứng, cảm được Phật đến hộ niệm.

Tứ giả Bồ Đề bất thoái; Phẩm Thứ Mười Ba: Dặn Dò Cứu Độ Nhân Thiên - Tập 51 583

Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký -Quyển Hạ (Bốn là Bồ Đề không thoái thất;)

Thường thường có thể giữ được tâm Bồ Đề, tâm giác ngộ, tâm ưa việc thiện, tâm làm lợi ích cho chúng sanh, đó chính là tâm Bồ Đề.

Ngũ giả tăng trưởng bổn lực; (Năm là bổn lực được tăng trưởng;)

“Bổn” là vốn có, trong tự tánh vốn đầy đủ, vốn đầy đủ lực gì? Lực đó chẳng thể nghĩ bàn. Trong kinh đức Phật thường nói “Quyền Thật nhị trí”, đây là nói nhiều nhất, tăng trưởng Căn Bản Trí. Căn Bản Trí là tâm thanh tịnh, tâm bình đẳng, trong kinh Đại Thừa gọi là Tam Muội Chánh Thọ, ý này cũng vô cùng sâu rộng. Căn Bản Trí rất khó đạt được, ngày nay chúng ta chỉ có thể đạt được mức tương tợ, chẳng phải thật. Pháp Thân đại sĩ mới có Căn Bản Trí thực sự, chúng sanh trong mười pháp giới đều không có, Tứ Thánh pháp giới trong mười pháp giới là Tương Tự Vị, lục đạo phàm phu tu giỏi cách mấy cũng là Quán Hạnh Vị, chúng ta phải hiểu rõ việc này. Tại sao vậy? Tâm thanh tịnh không đạt tới mức này. Ngày nay chúng ta nói thanh tịnh [nhưng] nghiệp lực tập khí phiền não vẫn còn khởi lên, đó nghĩa là thị phi nhân ngã, tham- sân-si-mạn cũng

vẫn còn khởi lên mà mình không biết. Căn Bản Trí từ đâu tới? Căn Bản Trí là thanh tịnh bình đẳng, tâm thực sự được thanh tịnh, tâm thanh tịnh thì sẽ không khởi phiền não, bình đẳng là tuyệt đối không có phân biệt, như vậy mới đạt được bình đẳng. Tâm thanh tịnh bình đẳng chính là Căn Bản Trí. Trong kinh Bát Nhã gọi là Bát Nhã Vô Tri, đó chính là Căn Bản Trí. Lúc nó khởi tác dụng thì sẽ "vô sở bất tri" (chẳng có gì không biết), "Bát Nhã vô tri, vô sở bất tri". Ngày nay chúng ta có tri (biết), có tri thì sẽ "sở hữu bất tri" (có việc mình không biết), chúng ta trở thành cái gì cũng không biết. [Sau khi] học tập cứ cho rằng đó là tri, đó chưa chắc là cái biết chính xác, có khi sẽ lầm lẫn, hiểu sai, hiểu không đúng. Do đó phải nương vào kinh điển của Phật, lời Phật nói là chánh tri chánh kiến, chúng ta đối chiếu những gì chúng ta hiểu được với kinh điển, nếu những gì chúng ta hiểu được giống lời dạy trong kinh Phật, vậy thì kiến giải, tư tưởng của chúng ta mới chính xác. Nếu những gì chúng ta hiểu được khác lời dạy trong kinh điển, vậy thì chúng ta phải phản tỉnh, phải kiểm điểm, chúng ta sai rồi, kinh Phật chẳng sai. Noi theo tiêu chuẩn trong kinh Phật thì sửa đổi

Phẩm Thứ Mười Ba: Dặn Dò Cứu Độ Nhân Thiên - Tập 51 584

Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký -Quyển Hạ tư tưởng, kiến giải của chúng ta gọi là tu tâm, gọi là tu từ căn bản. Tâm địa thanh tịnh sẽ sanh trí huệ, trí huệ đó chính mình có thể thọ dụng, và cũng có thể đem lại lợi ích cho hết thảy chúng sanh, đó gọi là Hậu Đắc Trí, chẳng có gì không biết. Do đó nói là "tăng trưởng bổn lực". Trong chú giải có nói tới "thâm hạnh Bồ Tát, cụ túc Bi Trí nhị tăng" (hành sâu hạnh Bồ Tát, đầy đủ Bi Trí cả hai đều tăng trưởng), cách nói này cũng tốt. Ngoài hai thứ Trí nói trên, còn nói tới Từ Bi. Trí và Bi hiện tiền, tâm từ bi nhất định sẽ khởi lên, trí huệ càng rộng lớn, thì tâm từ bi càng rộng lớn, đây là đạo lý nhất định.

Lục giả túc mạng giai thông; (Sáu là việc đời trước đều rõ biết;)

Chúng ta gọi đó là thần thông. Trong kinh đức Phật nói thần thông "dựa vào định lực mà hiện ra". Thần thông là bản năng, tại sao bản năng ấy mất đi? Vì tâm tư rối loạn nên bản năng không thể hiện ra. Lúc trước tôi ở Mỹ, có một vị đồng tu gặp một người có khả năng đặc biệt kỳ lạ từ Trung Quốc đại lục, người đó dùng mắt thịt có thể nhìn thấu nội tạng của người ta, người đó có khả năng như vậy, họ gọi đó là nhãn quang X. Có một vị đồng tu cho ông đó coi để trắc nghiệm [khả năng của ông ta], coi xong ông nói bà lúc trước bị bệnh lao phổi, hiện nay đã lành bệnh rồi, vẫn còn một vết thẹo ở đâu đó trên thân bà, bà này nghe xong hết hồn hết vía. Lúc trước đích thật là bà đã bị bệnh này, từ trước tới giờ không có ai biết hết, đã lập gia đình nhiều năm rồi ngay cả chồng bà cũng không biết, ông này vừa nhìn liền thấy, thật là quá tài giỏi. Sau đó bà hỏi: "Khả năng này của ông có thể mất hay không?". Ông ta nói "Cũng có thể". "Tại sao lại bị mất?". "Khi biết nhiều việc quá, đầu óc phức tạp quá thì sẽ mất". Do đó những người này rất ít tiếp xúc với [xã hội] bên ngoài, để giữ gìn tâm thanh tịnh của họ, [nói như vậy] rất hợp với [cách giải thích của] Phật pháp. Do đó khả năng, trí huệ đều sanh ra từ tâm thanh tịnh; tâm bạn càng thanh tịnh thì trí huệ, đức năng của bạn càng mạnh, đạo lý là như vậy. Tâm càng phức tạp thì càng tệ, thị phi nhân ngã, tham-sân-si-mạn càng ít càng tốt. Trí huệ, đức năng từ trong tự tánh của bạn sẽ thấu ra

ngoài, các thứ thị phi nhân ngã, tham-sân-si- mạn này là chướng ngại to lớn! Tâm mình nhất định phải thanh tịnh, phải hiểu rõ ràng. Đặc biệt là chúng ta muốn học Giáo, tương lai muốn tạo lợi ích cho chúng sanh [thì phải đọc kinh, nghiên cứu giáo lý], kinh

Phẩm Thứ Mười Ba: Dặn Dò Cứu Độ Nhân Thiên - Tập 51 585

Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký -Quyển Hạ điển là trí huệ rốt ráo viên mãn, khi chúng ta mở kinh ra nếu bạn dùng tâm phiền não, tâm loạn thì nhất định sẽ không đạt được lợi ích, không thể hiểu được nghĩa trong kinh. Nếu chư vị đồng tu muốn giảng kinh cho hay, giảng rất viên mãn, thì không cần gì khác ngoài tâm thanh tịnh mà thôi. Xa lìa danh văn lợi dưỡng, xa lìa ngũ dục lục trần, thì khi mở kinh ra bạn sẽ hiểu rõ ý Phật. Tại sao hiểu được? Ý tứ của Phật chính là tánh đức của chính mình cho nên bạn mới có thể hiểu rõ, đều từ tánh đức của chính mình mà ra. Đó là "việc đời trước đều rõ biết".

Thất giả tất cánh thành Phật. (Bảy là rốt ráo thành Phật.)

Vì sách bạn đọc là kinh Phật, bất cứ một cuốn kinh Phật nào đoạn cuối đều dẫn về một chỗ giống nhau, nhất định sẽ quy về Vô Thượng Bồ Đề, cho nên "rốt ráo thành Phật". Đây là nói bảy điều lợi ích. Chúng ta coi tiếp đoạn kinh cuối cùng:

Nhĩ thời thập phương nhất thiết chư lai, bất khả thuyết, bất khả thuyết chư Phật Như Lai, cập Đại Bồ Tát, thiên long bát bộ. (Bấy giờ
không thể nói hết không thể nói hết tất cả chư Phật Như Lai cùng Đại Bồ Tát, Thiên Long Bát Bộ.)

Đại hội ở cung trời Đao Lợi kết thúc, ở đây chúng ta đặc biệt phải biết lúc đại hội vừa bắt đầu mười phương hết thảy chư Phật đều đến, chư Phật Như Lai trong hội này chẳng có một ai bỏ đi giữa chừng, chẳng có. Các ngài đều lưu lại đến lúc pháp hội kết thúc viên mãn, điểm này rất thù thắng, chẳng thể nghĩ bàn, chúng ta chưa từng thấy trong tất cả kinh điển. Có khi nào đức Phật Thích Ca Mâu Ni giảng kinh mà nhiều vị Phật đến nghe như vậy, chưa có bao giờ. Trong hội giảng kinh Hoa Nghiêm, kinh Vô Lượng Thọ chúng ta cũng thấy mười phương Bồ Tát đến dự chứ chẳng thấy Phật đến dự. Khi đức Phật giảng tới chỗ quan trọng, chư Phật mới đến chứng minh, đến thị hiện một lát. Đâu có như pháp hội này từ đầu tới cuối mười phương hết thảy chư Phật đều đến dự chẳng sót một ai, từ điểm này bạn mới biết tầm quan trọng của pháp hội này. Cho nên

Phẩm Thứ Mười Ba: Dặn Dò Cứu Độ Nhân Thiên - Tập 51 586

Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký -Quyển Hạ pháp này là pháp căn bản của nhà Phật, trong pháp Đại Thừa bất luận là tu học pháp môn nào, kinh Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện chính là cơ sở, là căn bản, lìa khỏi cơ sở này thì tu học bất cứ pháp môn nào chắc chắn cũng chẳng thành công, cho nên pháp hội này quan trọng phi thường!

Văn Thích Ca Mâu Ni Phật xưng dương tán thán Địa Tạng Bồ Tát đại oai thần lực, bất khả tư nghị, thán vị tằng hữu. (Ở mười phương
nghe Đức Phật Thích Ca Mâu Ni ngợi khen tuyên bày sức đại oai thần không thể nghĩ

bàn của Địa Tạng Bồ Tát, đều khen là việc chưa từng có.)

Câu này là lời chư Phật Như Lai tán thán Thích Ca Mâu Ni Phật, chư Phật tán thán nghĩa là chứng minh cho đức Phật Thích Ca Mâu Ni, những lời đức Phật Thích Ca nói đều chân thật, chư Phật đến chứng minh.

Thị thời Đao Lợi thiên, (Lúc đó, tại cung trời Đao Lợi,)

Đây là nói về đạo tràng.

Vũ vô lượng hương hoa, thiên y, châu anh, (Mưa xuống vô lượng hương hoa, thiên y, châu báu,)

“Châu” là châu báu, “anh” là anh lạc, đây là điềm lành của trời đất.

Cúng dường Thích Ca Mâu Ni Phật cập Địa Tạng Bồ Tát dĩ, nhất thiết chúng hội câu phục chiêm lễ, hiệp chưởng nhi thoái. (Để cúng dường Đức Phật Thích Ca Mâu Ni và Bồ Tát Địa Tạng.

Phẩm Thứ Mười Ba: Dặn Dò Cứu Độ Nhân Thiên - Tập 51 587

Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký -Quyển Hạ Xong rồi, tất cả đại chúng trong pháp hội đều lại chiêm lễ, chắp tay mà lui ra.)

“Tất cả đại chúng trong pháp hội” bao gồm chư Phật Như Lai. Chiêm lễ thêm lần nữa quyến luyến chẳng muốn về, sau đó mới giải tán. Chúng ta thấy đoạn kết trong kinh này khác với những kinh khác, những kinh khác đoạn kết có câu “y giáo phụng hành”, còn kinh này dùng chữ “hiệp chưởng nhi thoái” (chắp tay rồi lui ra), tại sao vậy? [Vì những người tham dự phần đông là] chư Phật Như Lai. Hội giảng kinh này vô cùng khác thường! Pháp sư Thanh Liên chú thích rất hay, chư vị có thể coi cặn kẽ. Hôm nay chúng tôi đã giảng xong kinh này, lần này là vì đạo tràng ở Cửu Hoa Sơn, pháp hội năm nay khải thỉnh giảng kinh này, và cũng vì thời gian hạn chế, có nhiều chỗ không thể nói kỹ hơn, do đó chúng tôi nghĩ tuần sau bắt đầu giảng lại kinh này thêm lần nữa, lần này chúng tôi không có giảng về Huyền Nghĩa, tuần sau sẽ bổ túc phần Huyền Nghĩa này. Tốt lắm, hôm nay pháp hội kết thúc viên mãn, xin cám ơn quý vị.

Trong quá trình chuyển ngữ chắc không tránh khỏi thiếu sót, xin các bậc thức giả hoan hỷ phủ chính cho. Xin thành thật cám ơn. Nhóm Diệu Âm, ngày 4 tháng 9 năm 2010

Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký (Trọn bộ)

Phẩm Thứ Mười Ba: Dặn Dò Cứu Độ Nhân Thiên - Tập 51 588

Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký -Quyển Hạ MỤC LỤC

Đôi Lời Bày Tỏ..... 003 TẬP 26..... 005 Phẩm Bảy: Lợi Ích Cho Kẻ Còn Người Mất..... 005 TẬP 27..... 026 TẬP 28..... 051 Phẩm Tám: Vua Diêm La và Quyến Thuộc Tán Thán..... 051 TẬP 29..... 072 TẬP 30..... 093 TẬP

31..... 116 TẬP 32..... 140 Phẩm Chín: Xưng Danh Hiệu Chư Phật..... 147 TẬP 33..... 162 TẬP 34..... 184 TẬP 35..... 205 Phẩm Mười: Nhân Duyên và So Sánh Công Đức Bố Thí..... 214 TẬP 36..... 228 TẬP 37..... 252 TẬP 38..... 273 TẬP 39..... 297 Phẩm Mười Một: Địa Thần Hộ Pháp..... 312 TẬP 40..... 318 TẬP 41..... 337 TẬP 42..... 360 Phẩm Mười Hai: Thấy Nghe Được Lợi Ích..... 374 TẬP 43..... 381 TẬP 44..... 403 TẬP 45..... 426 TẬP 46..... 449 TẬP 47..... 470 TẬP 48..... 493 TẬP 49..... 513 TẬP 50..... 537 Phẩm Mười Ba: Dặn Dò Cứu Độ Nhân Thiên..... 537 TẬP 51..... 559 Mục Lục..... 589

Mục Lục 589

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.